TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUAN HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 57/2022/QĐST-HNGĐ	*Quan Hóa, ngày 21 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 65/2022/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: **Lữ Thị L** , sinh ngày 22 tháng 02 năm 1987

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện tại: Bản La, xã Trung Xuân, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Thái

Bị đơn: **Lò Khăm H** , sinh năm 1997

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện tại: Bản Chiềng Hin, xã Hiền Kiệt, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Thái.

Căn cứ vào Điều 147; 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55 luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự ngày 21 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và không trái quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07(*bảy*) ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến hoặc có thêm nguyện vọng gì về thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Lữ Thị L và anh Lò Khăm H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân**: Các đương sự thuận tình ly hôn.

- **Về con chung**: Giao cháu Lò Bảo P (sinh ngày: 28/09/2015), là con chung của chị Lữ Thị L và anh Lò Khăm H cho anh Lò Khăm H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu P đủ 18 tuổi, chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được qua lại thăm con theo quy định của pháp luật, anh H không được ngăn cấm, cản trở.

- **Về các vấn đề khác:** Giấy chứng nhận kết hôn số 12/2017 ngày 17/04/2017 của UBND xã Hiền Kiệt, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa hết giá trị pháp lý kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- **Về án phí**: Chị Lữ Thị L tự nguyện nộp **150.000đ** (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, anh H không phải nộp tiền án phí sơ thẩm. Chấp nhận chị L đã nộp **300.000đ** (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2021/0012801 ngày 19/10/2022 của Chi cục THADS huyện Quan Hóa. Chị L được nhận lại **150.000đ** (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV, TAND tỉnh Thanh Hóa
- Các đương sự;
- VKSND huyện Quan Hóa;
- Chi cục THADS Quan Hóa
- UBND xã Hiền Kiệt, H Quan Hóa;
- UBND xã Trung Xuân, H Quan Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị T